

Bộ đề thi học kì 1 lớp 9 môn Ngữ Văn năm học 2020 - 2021

Đề thi học kì 1 môn Văn 9 Đề 1

I. Đọc hiểu văn bản (4đ):

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:

“Ngọc trai nguyên chỉ là một hạt cát, một hạt bụi biển xâm lăng vào vỏ trai, lòng trai. Cái bụi bặm khách quan nơi rón bẻ lên vào cửa trai. Trai xót lòng. Máu trai liền tiết ra một thứ nước dãi bọc lấy cái hạt buốt sắc. Có những cơ thể trai đã chết ngay vì hạt cát từ đâu bên ngoài gieo vào giữa lòng mình (và vì trai chết nên cát bụi kia vẫn chỉ là hạt cát). Nhưng có những cơ thể trai vẫn sống, sống lấy máu, lấy rãi mình ra mà bao phủ lấy hạt đau, hạt xót. Tới một thời gian nào đó, hạt cát khôi phục con, cộng với nước mắt hạch trai, đã trở thành lõi sáng của một hạt ngọc tròn trặn ánh ngời.”

Câu 1 (0,5đ): Thành quả sau những đau đớn mà ngọc trai phải chịu là gì?

Câu 2 (1đ): Khi bị những hạt cát xâm lăng, những chú trai đã có hành động gì?

Câu 3 (2,5đ): Đoạn văn giúp em nhận ra bài học gì? (Trình bày bằng một đoạn văn).

II. Làm văn (6đ):

Phân tích vẻ đẹp và số phận bi kịch của Vũ Nương trong Chuyện người con gái Nam Xương.

Đáp án đề thi học kì số 1: [Đáp án Đề thi học kì 1 năm 2020 môn Văn 9 Đề 1.](#)

Đề thi học kì 1 môn Văn 9 Đề 2

I. Đọc hiểu văn bản (4đ):

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:

*Em cu Tai ngủ trên lưng mẹ ơi
Em ngủ cho ngoan đừng rời lưng mẹ
Mẹ đang tựa bắp trên núi Ka-lưi
Lưng núi thì to mà lưng mẹ nhỏ
Em ngủ ngoan em đừng làm mẹ mỏi
Mặt trời của bắp thì nằm trên đồi
Mặt trời của mẹ em nằm trên lưng*

Câu 1 (0,5đ): Đoạn thơ trên được trích từ tác phẩm nào? Tác giả là ai?

Câu 2 (1đ): Tác giả sử dụng những biện pháp nghệ thuật nào trong đoạn thơ? Nêu tác dụng.

Câu 3 (2,5đ): Viết đoạn văn nêu suy nghĩ của em về hình ảnh người mẹ trong đoạn thơ trên.

II. Làm văn (6đ):

Phân tích vẻ đẹp người lao động trong bài thơ Đoàn thuyền đánh cá của Huy Cận.

Đáp án đề thi học kì số 2: [Đáp án Đề thi học kì 1 năm 2020 môn Văn 9 Đề 2.](#)

Đề thi học kì 1 môn Văn 9 Đề 3

I. Đọc hiểu văn bản (4đ):

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:

“Chúng ta nhận rõ cái kì diệu của văn nghệ khi chúng ta nghĩ đến những người rất đông, không phải ở trốn trong một cơ quan bí mật, không phải bị giam trong một nhà pha, mà bị chung thân trong cuộc đời u tối, vất vả không mở được mắt. Những người đàn bà nha quê lam lũ ngày trước, suốt đời đầu tắt mặt tối, sống tối tăm, vậy mà biến đổi khác hẳn, khi họ ru con hoặc hát ghẹo nhau bằng một câu ca dao, khi họ chen nhau say mê xem một buổi chèo. Câu ca dao tự bao giờ truyền lại đã gieo vào bóng tối những cuộc đời cực nhọc ấy một ánh sáng, lay động những tình cảm, ý nghĩ khác thường. Và ánh đèn buổi chèo, những nhân vật ra trò, những lời nói, những câu hát làm cho những con người ấy trong một buổi được cười hả dạ hay rỏ

giấu một giọt nước mắt. Văn nghệ đã làm cho tâm hồn họ thực được sống. Lời gửi của văn nghệ là sự sống.”

(Tiếng nói của văn nghệ - Nguyễn Đình Thi)

Câu 1 (0,5đ): Nêu phương thức biểu đạt chính của đoạn trích.

Câu 2 (0,5đ): Đối tượng được tác giả nêu ra trong đoạn trích là gì?

Câu 3 (1đ): Sự kì diệu của văn nghệ được tác giả thể hiện như thế nào?

Câu 4 (2đ): Qua đoạn trích, anh/chị hiểu thế nào về tầm quan trọng của văn nghệ?

II. Làm văn (6đ):

Phân tích vẻ đẹp của Thúy Kiều trong đoạn trích “Chị em Thúy Kiều”.

Đáp án đề thi học kì số 3: [Đáp án Đề thi học kì 1 năm 2020 môn Văn 9 Đề 3.](#)

Đề thi học kì 1 môn Văn 9 Đề 4

I. Đọc hiểu văn bản (4đ):

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:

Người ăn xin

Một người ăn xin đã già. Đôi mắt ông đỏ hoe, nước mắt ông giàn giụa, đôi môi tái nhợt, áo quần tả tơi. Ông chìa tay xin tôi.

Tôi lục hết túi nọ đến túi kia, không có lấy một xu, không có khăn tay, không có gì hết. Ông vẫn đợi tôi. Tôi chẳng biết làm thế nào. Bàn tay tôi run run nắm chặt lấy bàn tay run rẩy của ông:

- Xin ông đừng giận cháu. Cháu không có gì cho ông cả.

Ông nhìn tôi chăm chăm, đôi môi nở nụ cười:

- Cháu ơi, cảm ơn cháu! Như vậy là cháu đã cho lão rồi.

Khi ấy tôi chợt hiểu ra: cả tôi nữa, tôi cũng vừa nhận được một cái gì đó của ông.

(Theo Tuốc-ghe-nhép)

Câu 1 (0,5đ): Người ăn xin trong câu chuyện được miêu tả như thế nào?

Câu 2 (1đ): Nêu nội dung chính của câu chuyện.

Câu 3 (1đ): Theo em, điều mà nhân vật “tôi” nhận được là gì?

Câu 4 (1,5đ): Viết đoạn văn ngắn trình bày suy nghĩ của em về bài học được rút ra từ câu chuyện.

II. Làm văn (6đ):

Phân tích nhân vật anh thanh niên trong truyện ngắn Lặng lẽ Sa Pa.

Đáp án đề thi học kì số 4: [Đáp án Đề thi học kì 1 năm 2020 môn Văn 9 Đề 4.](#)

Đề thi học kì 1 môn Văn 9 Đề 5

I. Đọc hiểu văn bản (4đ):

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:

Lỗi lầm và sự biết ơn

Hai người bạn cùng đi qua sa mạc. Trong chuyến đi, giữa hai người có xảy ra một cuộc tranh luận và một người nổi nóng không kiềm chế được mình nên đã nặng lời miệt thị người kia. Cảm thấy bị xúc phạm, anh không nói gì, chỉ viết lên cát: “Hôm nay người bạn tốt nhất của tôi đã làm khác đi những gì tôi nghĩ”.

Họ đi tiếp, tìm thấy một ốc đảo và quyết định đi bơi. Người bị miệt thị lúc này bây giờ bị đuối sức và chìm dần xuống. Người bạn kia đã tìm cách cứu anh. Khi đã lên bờ, anh lấy một miếng kim loại khắc lên đá: “Hôm nay người bạn tốt nhất của tôi đã cứu sống tôi”.

Người kia hỏi: “Tại sao khi tôi xúc phạm anh, anh viết lên cát, còn bây giờ anh lại khắc lên đá?”

Anh ta trả lời: “Những điều viết lên cát sẽ mau chóng xóa nhòa theo thời gian, nhưng không ai có thể xóa được những điều tốt đẹp đã được ghi tạc trên đá, trong lòng người”.

Vậy mỗi chúng ta hãy học cách viết những nỗi đau buồn, thù hận lên cát và khắc ghi những ân nghĩa lên đá.

(theo Hạt giống tâm hồng)

Câu 1 (0,5đ): Người bạn trong câu chuyện trên đã viết và khắc lên đâu?

Câu 2 (1đ): Nêu nội dung chính của câu chuyện.

Câu 3 (1đ): Em rút ra được điều gì qua câu chuyện trên?

Câu 4 (1,5đ): Nêu suy nghĩ của em về câu chuyện (Bằng một đoạn văn).

II. Làm văn (6đ):

Phân tích bài thơ Đồng chí của tác giả Chính Hữu.

Đáp án đề thi học kì số 5: Đáp án Đề thi học kì 1 năm 2020 môn Văn 9 Đề 5.

Đề thi học kì 1 môn Văn 9 Đề 6

I. Đọc hiểu văn bản (4đ):

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:

Hai kiểu áo

Có ông quan lớn đến hiệu may để may một cái áo thật sang tiếp khách. Biết quan xưa nay nổi tiếng luôn cúi quan trên, hách dịch với dân, người thợ may bèn hỏi:

- Xin quan lớn cho biết người may chiếc áo này để tiếp ai ạ?

Quan lớn ngạc nhiên:

- Nhà người biết để làm gì?

Người thợ may đáp:

- Thưa ngài, con hỏi để may cho vừa. Nếu ngài mặc hầu quan trên thì vạt đằng trước phải may ngắn đi dăm tấc, còn nếu ngài mặc để tiếp dân đen, thì vạt đằng sau phải may ngắn lại.

Quan ngẫm nghĩ một hồi rồi bảo:

- Thế thì nhà người may cho ta cả hai kiểu.

(Theo Trương Chính - Phong Châu, Tiếng cười dân gian Việt Nam)

Câu 1 (0,5đ): Nhân vật trong câu chuyện trên là ai? Họ đối thoại với nhau về vấn đề gì?

Câu 2 (0,5đ): Vị quan là người thế nào?

Câu 3 (1đ): Tiếng cười trong câu chuyện được bộc phát thế nào?

Câu 4 (2đ): Qua câu chuyện, em hiểu thêm điều gì về con người trong xã hội bấy giờ? (Trình bày thành đoạn văn).

II. Làm văn (6đ):

Phân tích nhân vật bé Thu trong truyện ngắn Chiếc lược ngà của nhà văn Nguyễn Quang Sáng.

Đáp án đề thi học kì số 6: [Đáp án Đề thi học kì 1 năm 2020 môn Văn 9 Đề 6.](#)

Đề thi học kì 1 môn Văn 9 Đề 7

I. Đọc hiểu văn bản (4đ):

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:

*Em không nghe mùa thu
Dưới trăng mờ thỏn thức?
Em không nghe rạo rục*

*Hình ảnh kẻ chinh phu
Trong lòng người cô phụ?*

*Em không nghe rừng thu
Lá thu kêu xào xạc
Con nai vàng ngơ ngác
Đạp trên lá vàng khô?*

(Tiếng thu - Lưu Trọng Lư)

Câu 1 (0,5đ): Đoạn thơ được viết theo thể thơ nào?

Câu 2 (0,5đ): Kể tên những sự vật được nhắc đến trong hai khổ thơ trên.

Câu 3 (1đ): Chỉ ra biện pháp nghệ thuật tiêu biểu của đoạn thơ và nêu tác dụng.

Câu 4 (2đ): Từ bài thơ trên hãy trình bày cảm nhận của em về mùa thu.

II. Làm văn (6đ):

Phân tích hình ảnh người lính qua bài thơ “Đồng chí” và “Bài thơ về tiểu đội xe không kính”.

Đáp án đề thi học kì số 7: Đáp án Đề thi học kì 1 năm 2020 môn Văn 9 Đề 7.

Đề thi học kì 1 môn Văn 9 Đề 8

I. Đọc hiểu văn bản (4đ):

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:

*Lận đận đời bà biết mấy nắng mưa
Mấy chục năm rồi, đến tận bây giờ
Bà vẫn giữ thói quen dậy sớm
Nhóm bếp lửa ấp iu nồng đượm
Nhóm niềm yêu thương khoai sắn ngọt bùi
Nhóm nồi xôi gạo mới sẻ chung vui*

*Nhóm dậy cả những tâm tình tuổi nhỏ
Ôi kì lạ và thiêng liêng - bếp lửa!*

(Bếp lửa - Bằng Việt)

Câu 1 (0,5đ): Thói quen của bà là gì?

Câu 2 (0,5đ): Kể tên những từ láy được sử dụng trong đoạn thơ.

Câu 3 (1đ): Biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong đoạn thơ là gì? Nêu tác dụng.

Câu 4 (2đ): Từ nội dung chính của đoạn thơ, viết đoạn văn nêu suy nghĩ của em về tình cảm bà cháu.

II. Làm văn (6đ):

Đóng vai người lính trong bài thơ Ánh trăng kể lại câu chuyện.

Đáp án đề thi học kì số 8: [Đáp án Đề thi học kì 1 năm 2020 môn Văn 9 Đề 8.](#)

Mời các bạn tham khảo thêm tài liệu tại: [Tài liệu học tập lớp 9.](#)